

Số: 04/2025/QĐST- DS

Đồng Hới, ngày 04 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 241/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2024 về “Tranh chấp đòi lại tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Phan Xuân H, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn*: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận số nợ phải thanh toán: Căn cứ hợp đồng nhân công xây dựng ngày 30/6/2022 ký kết giữa ông Phan Xuân H và bà Hoàng Thị L, hai bên thống nhất: Về số tiền bà Hoàng Thị L còn nợ ông Phan Xuân H tính đến ngày 20/01/2025 là 47.320.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Về tiền lãi: Không yêu cầu.

2.2. Về phương thức trả và thời hạn trả số tiền gốc trên như sau:

Lần 1: Hạn cuối đến ngày 20/4/2025 bà Hoàng Thị L phải trả cho ông Phan Xuân H 10.000.000 đồng;

Lần 2: Hạn cuối đến ngày 20/5/2025 bà Hoàng Thị L phải trả hết ông Phan Xuân H số nợ gốc còn lại là 37.320.000 đồng;

Trường hợp bà Hoàng Thị L vi phạm bất kỳ thời hạn của một trong các lần trả nợ nêu trên được coi như vi phạm toàn bộ nghĩa vụ trả nợ. Ông Phan Xuân H có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xác minh kê biên các tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của bà Hoàng Thị L để thu hồi toàn bộ số nợ là 47.320.000 đồng và số tiền lãi phát sinh do chậm thi hành cho ông H.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Toà án lập biên bản hoà giải thành (ngày 20/01/2025) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí:

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Ông Phan Xuân H và bà Hoàng Thị L thống nhất mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ số tiền án phí phải nộp. Ông Phan Xuân H phải chịu 591.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Hoàng Thị L phải chịu 591.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Phan Xuân H 916.500 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số BLTU/23 số 0001493 ngày 12 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Mỹ Trang